

QUY ĐỊNH

Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ - HCQG ngày / /2023
của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy (sau đây gọi chung là sinh viên) tại Học viện Hành chính Quốc gia (viết tắt là Học viện) bao gồm: các tiêu chí đánh giá và thang điểm; phân loại và quy trình đánh giá; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả; tổ chức thực hiện.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc, sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy do Học viện tổ chức đào tạo và quản lý.

Điều 2. Mục đích của công tác đánh giá kết quả rèn luyện

1. Đào tạo con người phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, xác định được kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên so với mục tiêu giáo dục và sự tiến bộ của sinh viên để hướng dẫn hoạt động học tập, điều chỉnh các hoạt động dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục.

Điều 3. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện

1. Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá; đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, chính xác.

2. Đảm bảo bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của sinh viên được đánh giá.

3. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các bộ phận, đơn vị có liên quan trong Học viện tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

Điều 4. Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá ý thức, thái độ của sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- a) Ý thức tham gia học tập.
- b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Học viện.
- c) Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội.
- d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng.
- c) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức, hội, đội, nhóm trong Học viện được thành lập theo quy định hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện, dũng cảm cứu người ...

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

Chương II

CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ THANG ĐIỂM

Điều 5. Đánh giá về ý thức tham gia học tập (thang điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm)

- 1. Ý thức và thái độ trong học tập: 6 điểm
 - a) Điểm TB đánh giá thường xuyên học kỳ ≥ 9 : 6 điểm
 - b) Điểm TB đánh giá thường xuyên học kỳ từ 7 đến cận 9: 5 điểm
 - c) Điểm TB đánh giá thường xuyên học kỳ từ 5 đến cận 7: 4 điểm
 - d) Điểm TB đánh giá thường xuyên học kỳ từ 4 đến cận 5: 2 điểm
 - e) Điểm TB đánh giá thường xuyên học kỳ từ 1 đến cận 4: 1 điểm.
- 2. Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học thuật, hoạt động NCKH, thi Olympic các cấp và các cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ từ cấp Khoa trở lên: 6 điểm
 - a) Tham gia đầy đủ hoạt động, sự kiện liên quan đến NCKH, học thuật, chuyên môn: 2 điểm
 - b) Có công bố khoa học tại Hội nghị hoặc tạp chí khoa học chuyên ngành hoặc tham gia các cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học, Olympic ...: 2 điểm
 - c) Đạt giải trong các cuộc thi sinh viên NCKH, Olympic: 2 điểm.
- 3. Xếp loại học tập học kỳ (căn cứ vào điểm trung bình chung học tập (TBCHT) lần 1: 8 điểm

- a) Loại Xuất sắc: 8 điểm
- b) Loại Giỏi: 7 điểm
- c) Loại Khá: 6 điểm
- d) Loại Trung bình: 4 điểm
- e) Loại Yếu nhưng chưa rơi vào trường hợp bị cảnh báo kết quả học tập: 2 điểm
- g) Loại Yếu nhưng bị cảnh báo kết quả học tập lần 1: 1 điểm.

Điều 6. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong Học viện (thang điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm)

1. Chấp hành tốt nội quy, quy chế, quy định: 25 điểm
2. Chấp hành chưa tốt nội quy, quy chế, quy định: bị trừ 03 đến 20 điểm/01 lần/01 buổi hoặc bị xử lý theo Quy định tại phụ lục 01, Mục II.1.2.

Điều 7. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội (thang điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm)

1. Tham gia đầy đủ, tích cực các hoạt động chính trị, xã hội, các hoạt động tại giảng đường: nghe thời sự, học nghị quyết, tham gia các phong trào đoàn, hội, đội ...: 5 điểm
2. Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao: 5 điểm
3. Tham gia các câu lạc bộ, đội, nhóm được tổ chức theo quy định (ngoài học thuật, NCKH): 5 điểm
4. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội: 3 điểm
5. Được biểu dương, khen thưởng: 2 điểm.

Điều 8. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (thang điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm)

1. Chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định nơi cư trú, giữ gìn an ninh - trật tự, an toàn giao thông, quy định trong cộng đồng: 10 điểm.
2. Tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện vì cộng đồng, phong trào thanh niên tình nguyện, phong trào giúp đỡ nhân dân và bạn bè khi gặp thiên tai, khó khăn, hoạn nạn: 10 điểm

3. Ý thức xây dựng mối quan hệ đoàn kết với bạn bè và tập thể; xây dựng, bảo vệ cảnh quan giảng đường, nơi cư trú văn minh, sạch đẹp, văn hóa học đường: 5 điểm.

Điều 9. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia Ban cán sự lớp, BCH Đoàn, Ban chủ nhiệm các Ban, CLB, Đội, Hội, nhóm được thành lập theo quy định (thang điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm)

1. BCS lớp, BCH các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, chi bộ sinh viên, các CLB và các tổ chức khác trong Học viện/Phân viện được thành lập theo quy định.

a) Đánh giá ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, các CLB và các tổ chức khác trong Học viện/Phân viện được thành lập theo quy định: 7 điểm

- Lớp trưởng, Lớp phó lớp sinh viên; Bí thư, Phó Bí thư chi đoàn; Bí thư và Phó Bí thư liên chi đoàn, Ủy viên BCH liên chi; Ủy viên BCH Đoàn Học viện, Phân viện; Ủy viên BCH Hội sinh viên; Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm các Ban, CLB Hội, Đội, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ sinh viên:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (được khen thưởng hoặc được lãnh đạo các đơn vị, CVHT/GVCN, tập thể ghi nhận): 7 điểm

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 6 điểm

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 4 điểm

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: 0 điểm

- Ủy viên BCH chi đoàn; Chi ủy viên chi bộ Sinh viên, thành viên đội TN xung kích, Tổ trưởng, tổ phó các lớp; Ủy viên các Ban, CLB, Đội: 6 điểm

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (được khen thưởng hoặc được lãnh đạo các đơn vị, CVHT/GVCN, tập thể ghi nhận): 6 điểm

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 5 điểm

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 3 điểm

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: 0 điểm

b) Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Trưởng phòng ở KTX, các Ban, CLB, Đội, Hội, nhóm đạt kết quả tốt, không có sinh viên trong lớp bị kỷ luật, không có thành viên trong Hội, Đội, nhóm, CLB vi phạm, sinh viên tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa, Phân viện và Học viện: 3 điểm

- Cấp trưởng: 3 điểm

- Cấp phó: 2 điểm

- Ủy viên: 1 điểm

2. Tất cả các sinh viên trong lớp: 10 điểm

a) Những sinh viên tham gia đầy đủ các hoạt động, sinh hoạt của lớp, Khoa, Phân viện, Học viện, có ý kiến tham gia xây dựng tập thể vững mạnh (trừ đối tượng tại mục 1 của điều 9): 3 điểm

b) Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện, dũng cảm cứu người được cấp giấy chứng nhận hoặc có giấy khen: 7 điểm

Ghi chú: Tổng điểm tối đa của các mục trong điều 9 đạt 10 điểm, nếu sinh viên đạt điểm ở nhiều nội dung, lấy nội dung ở mục có điểm cao nhất.

Chương III

PHÂN LOẠI VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Điều 10. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.

2. Phân loại kết quả rèn luyện:

a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;

b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;

c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;

d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;

e) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu;

g) Dưới 35 điểm: loại kém.

Điều 11. Phân loại đánh giá

1. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách (có quyết định hoặc thông báo bằng văn bản), khi đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ không được vượt quá loại Khá. Nếu điểm đánh giá là loại khá thì hạ xuống trung bình, điểm đánh giá là loại trung bình thì hạ xuống loại yếu.

2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo hoặc đình chỉ học có thời hạn (có quyết định hoặc thông báo bằng văn bản), khi đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ không được vượt quá loại Trung bình. Nếu điểm đánh giá là loại Trung bình thì hạ xuống loại Yếu, điểm đánh giá là loại Yếu thì hạ xuống loại kém.

3. Sinh viên vi phạm quy chế thi (bị đình chỉ thi từ 01 học phần), dừng học do nợ học phí, lệ phí hoặc có thông báo nhắc nhở của Học viện, các đơn vị chức năng về việc không chấp hành nội quy, quy chế và các quy định của Học viện (chưa đến mức phải xử lý kỷ luật), kết quả xếp loại rèn luyện của học kỳ đó không vượt quá loại khá.

4. Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.

5. Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

6. Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp.

7. Sinh viên khuyết tật, mồ côi cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

8. Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

9. Sinh viên đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên. Nếu chương trình 2 không có kỷ luật thì giữ nguyên đánh giá của chương trình 1; Nếu có kỷ luật thì đánh giá tương tự theo khoản 1, 2, 3,4 Điều 11. Nếu chương trình 2 được đánh giá (hoặc chấm điểm) cao hơn chương trình 1 thì kết quả đánh giá là trung bình cộng của cả 2 chương trình.

10. Sinh viên chuyển trường được sự đồng ý của Giám đốc Học viện và Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở giáo dục đại học cũ khi học tại cơ sở giáo dục đại học mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết trong phiếu đánh giá do Học viện quy định tại phụ lục 01.

2. Cố vấn học tập tổ chức họp với Ban cán sự lớp, BCH chi đoàn Lớp sinh viên hoặc CVHT họp với toàn thể các thành viên trong lớp để xem xét đánh giá và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng sinh viên trên cơ sở các minh chứng xác nhận kết quả và phải được trên 50% thành viên dự họp đồng ý.

3. Cố vấn học tập xác nhận kết quả họp lớp và chuyển kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp Khoa hoặc đơn vị chuyên môn quản lý sinh viên (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp khoa).

4. Hội đồng đánh giá cấp Khoa họp để xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên các lớp hành chính trong khoa, thống nhất báo cáo Trưởng khoa thông qua kết quả rèn luyện sinh của viên thuộc khoa quản lý và gửi kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp Học viện.

5. Hội đồng cấp Học viện/Phân viện họp xét, thống nhất trình Giám đốc Học viện/Phân viện xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên.

6. Kết quả rèn luyện của sinh viên được công bố công khai và thông báo cho sinh viên biết trước 10 ngày kể từ khi ban hành quyết định chính thức.

Chương IV

TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 13. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện

1. Hội đồng cấp Học viện/Phân viện:

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp Học viện do Giám đốc Học viện ký quyết định thành lập.

Hội đồng cấp Phân viện do Giám đốc Phân viện ký quyết định thành lập.

b) Thành phần Hội đồng cấp Học viện/Phân viện

* Thành phần Hội đồng cấp Học viện:

- Chủ tịch Hội đồng: Phó Giám đốc phụ trách Công tác sinh viên.

- Phó Chủ tịch Hội đồng: Đại diện lãnh đạo Ban Quản lý đào tạo phụ trách lĩnh vực Công tác sinh viên.

- Thường trực Hội đồng: Đại diện lãnh đạo phòng Công tác sinh viên, Ban Quản lý đào tạo.

- Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa quản lý sinh viên, Đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Học viện, Đại diện phòng Quản lý đào tạo Đại học Ban Quản lý đào tạo, các đơn vị có liên quan.

* Thành phần Hội đồng cấp Phân viện:

- Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Phân viện.

- Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Giám đốc phụ trách Công tác sinh viên.

- Thường trực Hội đồng: Đại diện lãnh đạo phòng Quản lý Đào tạo và Công tác sinh viên.

- Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa quản lý sinh viên, Đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Phân viện, các đơn vị có liên quan.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp Học viện/Phân viện

- Tư vấn giúp Giám đốc Học viện/Phân viện xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng sinh viên các lớp.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa thuộc Học viện/Phân viện, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên các lớp thuộc khoa quản lý, đề nghị Giám đốc Học viện/Phân viện công nhận kết quả rèn luyện.

2. Hội đồng cấp khoa:

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp khoa do Trưởng khoa quyết định.

b) Thành phần

- Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền.

- Các ủy viên: Chuyên viên theo dõi công tác quản lý sinh viên; cố vấn học tập; đại diện Liên chi đoàn thanh niên hoặc Liên chi Hội sinh viên.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa

- Tổ chức đánh giá và kiểm tra tình hình sinh viên tham gia các hoạt động do Học viện và các đơn vị tổ chức; sinh viên vi phạm các quy định của Học viện/Phân viện vi phạm pháp luật.

- Nhận xét, đánh giá ý thức của sinh viên trong học tập, chấp hành các quy định trong các kỳ thi, tham gia công tác cán bộ lớp và quá trình kiến tập, thực tập (nếu có).

- Nhận danh sách sinh viên tham gia các hoạt động của các đơn vị thuộc Học viện/Phân viện, tổng hợp các nội dung ở các mặt đánh giá trên cơ sở nhận xét, đề nghị của các đơn vị có trách nhiệm liên quan để đưa vào kết quả rèn luyện của sinh viên.

- Tư vấn cho sinh viên về công tác đánh giá kết quả rèn luyện.

- Giúp Trưởng khoa xem xét, đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của từng sinh viên thuộc khoa quản lý.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của cố vấn học tập các lớp sinh viên, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện theo từng lớp, đề nghị Trưởng khoa công nhận.

- Tiếp nhận và giải quyết khiếu nại về kết quả rèn luyện của sinh viên thuộc khoa quản lý.

- Lưu hồ sơ kết quả rèn luyện của sinh viên theo từng năm và toàn khóa để nhận xét khi sinh viên tốt nghiệp và ghi kết quả rèn luyện toàn khóa vào phụ lục văn bằng tốt nghiệp.

Điều 14. Thời gian, phương thức đánh giá kết quả rèn luyện

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của Học viện.

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của khóa học.

Điều 15. Sử dụng kết quả rèn luyện

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học, khóa học của sinh viên được Ban Quản lý đào tạo (Phòng Công tác sinh viên) lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên, được sử dụng trong việc xét học bổng khuyến khích học tập, bình xét danh hiệu thi đua, xét khen thưởng - kỷ luật, buộc thôi học, nghỉ học tạm thời, xét lưu trú ký túc xá và các ưu tiên khác tùy theo quy định của Học viện.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của sinh viên được làm căn cứ để xét tốt nghiệp, làm khóa luận tốt nghiệp. Kết quả này cũng được ghi chung vào phụ lục văn bằng tốt nghiệp và được lưu trữ hồ sơ quản lý sinh viên tại Học viện/Phân viện.

3. Sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc được Học viện xem xét biểu dương, khen thưởng.

4. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

5. Sinh viên không thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện của học kỳ hoặc nộp phiếu tự đánh giá không đúng hạn sẽ bị xếp loại kết quả rèn luyện loại yếu, kém.

Điều 16. Khiếu nại kết quả rèn luyện

1. Sinh viên có quyền khiếu nại lên các đơn vị chức năng hoặc Giám đốc Học viện/Phân viện nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác.

2. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại như sau:

a) Sinh viên làm đơn khiếu nại gửi khoa quản lý sinh viên trong vòng 07 ngày kể từ ngày công bố đánh giá kết quả rèn luyện tạm thời của sinh viên.

b) Các khoa quản lý sinh viên tiếp nhận, tổng hợp đơn khiếu nại của sinh viên gửi Hội đồng đánh giá cấp Học viện/Phân viện (bộ phận thường trực Hội đồng).

c) Bộ phận thường trực Hội đồng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, xem xét, giải quyết, báo cáo Giám đốc và trả lời cho sinh viên trong vòng 07 ngày làm việc, kể từ ngày công bố kết quả rèn luyện tạm thời của sinh viên.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm các đơn vị, cá nhân liên quan

1. Ban Quản lý đào tạo thuộc Học viện, Phòng Quản lý Đào tạo và Công tác sinh viên thuộc Phân viện

- Cung cấp số liệu về xử lý khen thưởng, kỷ luật, chấp hành nội quy, quy chế sinh viên cho các Khoa vào cuối mỗi học kỳ để Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện các Khoa căn cứ xét kết quả rèn luyện.

- Làm Ủy viên thường trực Hội đồng cấp Học viện; phân công chuyên viên làm Thư ký hội đồng, tổng hợp kết quả từ Hội đồng Khoa gửi lên.

- Đề xuất tổ chức các phiên họp Hội đồng cấp Học viện.

- Cung cấp cho các khoa, hội đồng đánh giá cấp Học viện bảng điểm của sinh viên các lớp sau khi Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo, bồi dưỡng hoàn thiện điểm thi kết thúc học phần lên phần mềm quản lý đào tạo để làm cơ sở xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện.

- Công bố dự thảo kết quả rèn luyện của sinh viên cho các đơn vị có liên quan và sinh viên.

- Tiếp nhận và báo cáo Giám đốc Học viện các trường hợp khiếu nại về kết quả rèn luyện theo tổng hợp của khoa quản lý sinh viên.

- Tổng hợp danh sách kết quả rèn luyện của sinh viên toàn Học viện, kiểm tra và trình Giám đốc quyết định.

- Thông báo kết quả đánh giá, phân loại kết quả rèn luyện của sinh viên cho Khoa và các Lớp sinh viên.

- Cập nhật kết quả rèn luyện cho sinh viên toàn Học viện theo từng kỳ học vào phần mềm quản lý đào tạo.

- Tham mưu cho Giám đốc Học viện ban hành các quyết định khen thưởng, ngừng học, buộc thôi học liên quan đến kết quả rèn luyện của sinh viên.

- Căn cứ kết quả rèn luyện để xét lên lớp, xét tốt nghiệp và đưa kết quả rèn luyện toàn khóa học vào phụ lục văn bằng tốt nghiệp của từng sinh viên khi tốt nghiệp.

- Lưu hồ sơ quản lý sinh viên về kết quả rèn luyện theo từng năm và toàn khóa để cung cấp thông tin khi cần thiết.

- Kiểm tra, đánh giá, đề xuất sửa đổi bổ sung quy định cho phù hợp với các văn bản mới của cơ quan quản lý nhà nước và điều kiện thực tế của Học viện.

2. Đối với Khoa quản lý sinh viên

- Chỉ đạo CVHT lớp tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện cho sinh viên sau 02 ngày sinh viên có điểm học tập của học kỳ.

- Thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên cấp Khoa.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng rà soát các minh chứng sinh viên kê khai đánh giá.

- Chỉ đạo Hội đồng cấp Khoa tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện cho sinh viên các lớp sinh viên thuộc Khoa theo từng kỳ học và gửi biên bản kết quả rèn luyện về Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Học viện/Phân viện.

- Tổ chức lưu trữ kết quả rèn luyện của sinh viên thuộc Khoa theo kỳ học, năm học, khóa học.

3. Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo, bồi dưỡng

- Tổng hợp, gửi Hội đồng cấp khoa và thường trực Hội đồng cấp Học viện danh sách sinh viên không tham gia khảo sát, đánh giá theo quy định của Học viện và những sinh viên vi phạm quy chế thi các môn do Trung tâm đảm nhận tổ chức.

- Thông báo điểm thi kết thúc học phần cho các khoa (đơn vị quản lý sinh viên) và Ban Quản lý đào tạo chậm nhất sau 20 ngày thi kết thúc học phần để làm cơ sở xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ.

4. Viện Nghiên cứu khoa học Hành chính

- Tổng hợp, gửi Hội đồng cấp khoa và thường trực Hội đồng cấp Học viện danh sách sinh viên có công trình nghiên cứu khoa học được công nhận và có giải thưởng các cấp.

5. Văn phòng

- Cung cấp cho các đơn vị liên quan sinh viên danh sách sinh viên nợ học phí không có lý do chính đáng theo từng kỳ học, sinh viên không chấp hành các quy định liên quan đến y tế trường học, vệ sinh, an ninh làm căn cứ để đánh giá kết quả định kỳ.

- Tổ chức lưu trữ kết quả rèn luyện của sinh viên toàn Học viện theo kỳ học, năm học, khóa học.

6. Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên Học viện/Phân viện

- Nhận xét, đánh giá ý thức của sinh viên trong tham gia các hoạt động do Đoàn, Hội tổ chức; ý thức của sinh viên trong quan hệ cộng đồng;

- Tổng hợp, gửi Hội đồng cấp Khoa và thường trực Hội đồng cấp Học viện/Phân viện danh sách sinh viên và kết quả tham gia các hoạt động Đoàn, Hội, câu lạc bộ của Học viện, Khoa và danh sách các cán bộ Đoàn, Hội được biểu dương, khen thưởng ở các cấp.

7. Các Phân viện trực thuộc Học viện

- Tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên các lớp thuộc Phân viện theo đúng quy trình và quy định của Học viện.

- Ban hành Quyết định công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên các lớp thuộc Phân viện theo kỳ học, năm học và khóa học.

- Tham mưu cho Giám đốc Học viện ban hành các quyết định khen thưởng, buộc thôi học liên quan đến kết quả rèn luyện của sinh viên.

- Lưu hồ sơ quản lý sinh viên về kết quả rèn luyện theo từng năm và toàn khóa để cung cấp thông tin khi cần thiết.

8. Các đơn vị chức năng thuộc và trực thuộc Học viện

- Nhận xét, đánh giá ý thức của sinh viên trong việc chấp hành các quy định về các vấn đề thuộc chức năng của đơn vị;

- Tổng hợp, gửi Hội đồng cấp Khoa và thường trực Hội đồng cấp Học viện/Phân viện danh sách sinh viên vi phạm nội quy, quy định về các vấn đề chức năng của đơn vị./.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Chiến